

KẾ HOẠCH

Phát động chuyên đề thi đua “Xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp” năm 2024

Thực hiện Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp;

Thực hiện Kế hoạch số 2065/KH-SYT ngày 23/5/2024 của Sở Y tế về việc phát động chuyên đề thi đua “Xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp” năm 2024.

Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm (Trung tâm) ban hành kế hoạch phát động chuyên đề thi đua “Xây dựng cơ sở y tế xanh-sạch-đẹp” năm 2024 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục thực hiện tốt hơn Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Phong trào Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân. Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp.

- Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, hăng hái thi đua của các phòng trực thuộc và viên chức, người lao động (VC) của Trung tâm trong xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới sự hài lòng của khách hàng.

- Phong trào thi đua phải được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đi vào chiều sâu; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các phòng và VC, NLĐ trong xây dựng cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp, góp phần nâng cao chất lượng công tác y tế, bảo vệ sức khỏe nhân dân, sức khỏe cộng đồng, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

- Trung tâm thi đua thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao, phấn đấu khắc phục các tồn tại, hạn chế của năm 2023, kết quả thực hiện điểm đánh giá chung của cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp năm 2024 cao hơn so với cùng kỳ năm 2023.

- Nội dung, hình thức, phương thức, biện pháp, tổ chức thực hiện chuyên đề thi đua thực chất, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của Trung tâm.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thi đua – khen thưởng, bảo đảm kịp thời, chính xác, công khai, công bằng, nhằm động viên tinh thần, tạo động lực để tập thể phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đối tượng khen thưởng: Tập thể Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm.

2. Thời gian:

Thời gian phát động và thực hiện chuyên đề thi đua: *Từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 01 tháng 10 năm 2024.*

3. Nội dung thi đua:

Việc thực hiện các vấn đề về môi trường, cảnh quan liên quan đến khách hàng (KH), nhân viên y tế (NVYT) (Đính kèm bảng tiêu chí thi đua). Trong đó có các yếu tố dùng để đo lường hoặc kiểm tra, giám sát mức độ yêu cầu cần đạt được ở một khía cạnh cụ thể của chất lượng.

Mỗi tiêu chí là tập hợp các các nội dung cần đo lường, giám sát tại Trung tâm về việc tuân thủ hoặc không tuân thủ; đáp ứng hoặc không đáp ứng; đạt hoặc không đạt.

3. Phương pháp chấm điểm:

- Tất cả các chỉ tiêu thi đua đều được lượng hóa thành điểm.

- Sử dụng phương pháp so sánh để đánh giá, chấm điểm.

- Mỗi tiêu chí nhỏ không đạt hoặc không thực hiện thì không đạt điểm chuẩn và bị trừ theo số điểm được quy định trong bảng điểm. Đối với tiêu chí Trung tâm không thực hiện thì không chấm điểm. Tổng số điểm đạt được sẽ tính tỷ lệ cho từng mục và nhân với 100% để có tỷ lệ kết quả kiểm tra.

- Kết quả thực hiện chuyên đề thi đua được chia ra 04 mức độ, gồm: xuất sắc, tốt (khá), trung bình, và kém, trong đó:

+ Loại xuất sắc: Đạt tỷ lệ từ 90% trở lên và không có tiêu chí nào ở mức 1.

+ Loại tốt: Đạt tỷ lệ từ 80% đến dưới 90% và không có tiêu chí nào ở mức 1.

+ Loại trung bình: Đạt tỷ lệ từ 50% đến dưới 80%.

+ Loại kém: Đạt tỷ lệ dưới 50% hoặc cơ sở y tế bị lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về môi trường.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc Sở Y tế:

Phần đầu là 01 trong 07 đơn vị có thành tích xuất sắc dẫn đầu - đạt tỷ lệ từ 90% trở lên và không có tiêu chí nào ở mức 1 và không bị lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính về môi trường.

Tiền thưởng từ quỹ thi đua khen thưởng của Trung tâm.

2. Thời gian kiểm tra xét khen thưởng:

- Từ ngày 02/10/2024 đến ngày 04/10/2024, Trung tâm gửi báo cáo kết quả thực hiện chuyên đề thi đua kèm theo bảng tự chấm điểm và tài liệu minh chứng về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức cán bộ).

- Từ ngày 05/10/2024 đến ngày 01/11/2024, Sở Y tế tổ chức kiểm tra, chấm điểm việc tổ chức phát động và thực hiện chuyên đề thi đua này.

- Từ ngày 04/11/2024 đến ngày 06/11/2024, Trung tâm gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Y tế (Phòng Tổ chức cán bộ) thẩm định.

- Từ ngày 07/11/2024 đến ngày 15/11/2024, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Y tế họp, xét chọn, trình Giám đốc Sở Y tế khen thưởng theo quy định.

Khi xét đề nghị tặng giấy khen của Giám đốc Sở. Nếu kết quả kiểm tra năm 2024, các đơn vị trong cụm có cùng số điểm (đồng điểm), thì Sở Y tế sẽ xét chọn hồ sơ, trình khen thưởng cho đơn vị dẫn đầu số điểm trong tiêu chí phụ, cụ thể sau: Tiêu chí cơ sở y tế thực hiện phân loại chất thải y tế đúng quy định và tiêu chí thực hiện các biện pháp giảm thiểu phát sinh chất thải y tế cộng lại, nếu đơn vị nào có số điểm cao nhất sẽ được ưu tiên xét tặng giấy khen.

3. Hồ sơ khen thưởng: 01 bộ, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng.
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng.
- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng.

Lưu ý: Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế về thành tích, tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phòng Hành chính - Tổng hợp xây dựng kế hoạch và triển khai, tổ chức thực hiện chuyên đề thi đua, báo cáo kết quả thực hiện chuyên đề thi đua kèm theo bảng tự chấm điểm và tài liệu minh chứng về Sở Y tế trước ngày 02/10/2024.

- Phòng Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm phối hợp tổ chức thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch phát động chuyên đề thi đua chuyên đề thi đua “Xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp” năm 2024 của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Trung tâm;
- BCH Công đoàn cơ sở;
- Các Phòng trực thuộc;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, HCTH(Hoa).

GIÁM ĐỐC

BẢNG ĐIỂM TIÊU CHUẨN

Chuyên đề thi đua “Xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp” năm 2024
(Kèm theo Kế hoạch số 276/KH-TTKN ngày 06/6/2024 của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm)

STT	Tiêu chí/Nhóm Tiêu chí	Nội dung Tiêu chí	Điểm tối đa
		PHẦN A. XANH	10
1	A1	Cây xanh	
		Tỷ lệ diện tích cây xanh, công viên hoặc vườn hoa, hoặc bãi cỏ/tổng diện tích khuôn viên CSYT	5
2	A2	Năng lượng xanh	
		+ Quy định tiết kiệm điện	5
		+ Sử dụng thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện	
		+ Sử dụng thiết bị điều hòa tiết kiệm điện	
		+ Sử dụng thiết bị điện có cảm ứng	
		+ Sử dụng năng lượng tự nhiên	
		PHẦN B. NỘI DUNG SẠCH	80
	B1	Nước sạch	10
3	B1.1	Có đủ nước sinh hoạt, đảm bảo chất lượng, liên tục 24h/ngày	5
4	B1.2	Có đủ nước uống trực tiếp, đảm bảo chất lượng, liên tục 24h/ngày	5
	B2	Nhà vệ sinh	20
5	B2.1	Số lượng nhà vệ sinh tại các phòng (tầng) + Khu vệ sinh riêng cho KH và nhân viên y tế + Tối thiểu 1 nhà vệ sinh (nam/nữ riêng biệt) gồm: 01 chậu rửa, 01 xí tiêu/100 lượt	2
6	B2.2	Số lượng nhà vệ sinh tại mỗi phòng chuyên môn + Nhà vệ sinh riêng cho KH và nhân viên y tế + Mỗi phòng bệnh có một buồng vệ sinh gồm: 01 chậu rửa, 01 xí tiêu và 01 chỗ tắm giặt + Có nhà vệ sinh đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng được	2
7	B2.3	Điều kiện chung về nhà vệ sinh + Có biển chỉ dẫn đến nhà vệ sinh + Đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng + Không mùi hôi + Có sẵn nước rửa tay, nước dội + Có bảng hướng dẫn rửa tay	4
8	B2.4	Sàn nhà vệ sinh + Khô, không đọng nước.	2

		+ Không trơn trượt. + Sạch, không có vết bẩn. + Không có rác rơi vãi + Không bong tróc, nứt vỡ	
9	B2.5	Tường, trần nhà vệ sinh + Không có mạng nhện + Không có rêu mốc + Không bong tróc + Không thấm, dột + Được quét sơn/vôi đảm bảo vệ sinh, mỹ quan	2
10	B2.6	Thiết bị vệ sinh: chậu rửa, xí tiêu, vòi nước + Không nứt, vỡ + Không hỏng, tắc + Xí tiêu không dính đọng phân, nước tiểu	2
11	B2.7	Các vật dụng trong NVS + Có sẵn giấy vệ sinh + Thùng đựng chất thải + Có xà phòng hoặc dung dịch rửa tay + Có gương soi, có móc treo đồ	4
12	B2.8	Thực hiện vệ sinh và kiểm tra giám sát nhà vệ sinh + Có bảng kiểm vệ sinh, có xác nhận của người giám sát + Tần suất dọn vệ sinh tối thiểu ngày 2 lần và khi cần	2
	B3	Quản lý chất thải y tế	40
13	B3.1	CSYT thực hiện phân loại chất thải y tế đúng quy định: + Các phòng, bộ phận nơi phát sinh chất thải được cung cấp đủ bao bì, dụng cụ, thiết bị lưu chứa chất thải y tế theo đúng quy định + Các phòng, bộ phận thực hiện phân loại chất thải y tế đúng quy định	5
14	B3.2	CSYT thực hiện thu gom chất thải y tế đúng quy định về: + Tần suất thu gom + Dụng cụ thu gom + Quy định tuyến đường, thời điểm thu gom	2
15	B3.3	CSYT có khu lưu giữ chất thải y tế trong khuôn viên theo quy định: + Khu lưu giữ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật + Thời gian lưu giữ đúng quy định	2
16	B3.4	CSYT thực hiện chuyển giao chất thải y tế đúng quy định	4
		<i>Chuyển giao để xử lý tập trung</i> + Chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp + Có Hợp đồng vận chuyển còn thời hạn + Có Sổ giao nhận chất thải y tế theo quy định + Có Chứng từ CTNH (đối với CTNH) <i>Chuyển giao để xử lý theo mô hình cụm</i> + Chuyển giao cho đơn vị xử lý cho cụm CSYT (trong Kế hoạch	

		được UBND cấp tỉnh phê duyệt) + Có Sổ giao nhận chất thải y tế + Thiết bị lưu chứa trên phương tiện vận chuyển đảm bảo yêu cầu;	
17	B3.5	CSYT thực hiện xử lý chất thải rắn y tế đúng quy định: + Thực hiện xử lý chất thải y tế đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường + Thực hiện giám sát, vận hành hệ thống/thiết bị xử lý chất thải y tế theo đúng quy định/hướng dẫn + Có sổ vận hành thiết bị xử lý được lập theo mẫu và ghi đầy đủ thông tin + Sử dụng công nghệ không đốt, thân thiện với môi trường (khuyến khích)	4
18	B3.6	CSYT quản lý chất thải tái chế đúng quy định + Có ban hành danh mục chất thải y tế thông thường được phép thu gom phục vụ mục đích tái chế + Có thực hiện phân loại CTYT để phục vụ tái chế + Ký hợp đồng chuyển giao chất thải cho đơn vị có chức năng phù hợp + Có sổ bàn giao chất thải sau khi đã xử lý khử khuẩn đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường để phục vụ tái chế (đối với CSYT sử dụng thiết bị khử khuẩn chất thải lây nhiễm)	2
19	B3.7	CSYT quản lý nước thải y tế đúng quy định + Có hệ thống thu gom, xử lý toàn bộ nước thải y tế + Vận hành bảo dưỡng định kỳ hệ thống xử lý nước thải y tế theo quy định + Có sổ nhật ký vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý nước thải và được ghi chép đầy đủ + Khu vực xử lý nước thải được vệ sinh sạch, không đọng nước, không có mùi hôi + Đảm bảo nước thải đầu ra đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường	7
20	B3.8	CSYT thực hiện Kế hoạch Phòng ngừa, UPSCMT do chất thải y tế + Có Kế hoạch, phương án, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do CTYT + Có tập huấn, truyền thông + Có thực hành diễn tập	3
21	B3.9	CSYT thực hiện quan trắc môi trường y tế đúng quy định Có thực hiện quan trắc, giám sát đủ tần suất, đủ thông số theo quy định	5
22	B3.10	Người thu gom, xử lý chất thải y tế được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động + Trang bị đủ bảo hộ lao động + Tuân thủ mặc bảo hộ lao động khi thực hiện công việc	1
23	B3.11	Thực hiện các biện pháp giảm thiểu phát sinh chất thải y tế	5

		<ul style="list-style-type: none"> + Mua sắm, lắp đặt, sử dụng vật tư, thiết bị, dụng cụ, thuốc, hóa chất và các nguyên, vật liệu phù hợp với nhu cầu sử dụng. + Đổi mới thiết bị, quy trình trong hoạt động chuyên môn y tế và các biện pháp khác để giảm thiểu phát sinh chất thải y tế + Có biện pháp, lộ trình và thực hiện hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, túi ni lông khó phân huỷ nhằm giảm thiểu phát sinh chất thải nhựa. + Phân loại chất thải nhựa để tái chế hoặc xử lý theo quy định của pháp luật 	
	B4	Vệ sinh môi trường	10
24	B4.1	Sân, vườn, khuôn viên	3
		+ Sạch sẽ, không có nước đọng	
		+ Có đủ thùng đựng chất thải	
		+ Không có chất thải rơi vãi	
		+ Tường hàng rào, các tòa nhà không có rêu mốc, bong tróc	
25	B4.2	Hành lang, lối đi, sảnh chờ	2
		+ Sạch sẽ, không có nước đọng, không trơn trượt	
		+ Không có chất thải rơi vãi	
		+ Đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng	
		+ Trần hành lang, lối đi, sảnh chờ không có rêu mốc, bong tróc	
26	B4.3	Trong các phòng	5
		+ Tường, trần nhà sạch không có mạng nhện, không có rêu mốc; bong tróc	
		+ Sàn sạch, không đọng nước, không trơn trượt	
		+ Không có chất thải rơi vãi	
		+ Đảm bảo thông gió và đủ ánh sáng	
	C	PHẦN C. ĐẸP	10
27	C1	Biển hiệu, biển tên, biển chỉ dẫn rõ ràng, dễ quan sát	1
		+ Có biển tên: CSYT, các phòng/nhà vệ sinh	
		+ Có sơ đồ, biển chỉ dẫn đến nhà vệ sinh; biển chỉ dẫn lối đi trong CSYT	
		+ Có Bảng rôn, bảng chữ điện tử, khẩu hiệu CSYT “Xanh, Sạch, Đẹp”	
28	C2	Cảnh quan CSYT hài hòa, thân thiện môi trường	2
		+ Có đài phun nước hoặc tiêu cảnh hòn non bộ, bê cá; hoặc hồ nước trong khuôn viên CSYT.	
		+ Hoa, cây cảnh, cây xanh, thảm cỏ...được chăm sóc, cắt tỉa thường xuyên	
		+ Có thiết kế, bố trí cây xanh, thảm cỏ, lối đi phù hợp, hài hòa, thân thiện môi trường.	
29	C3	Khu sảnh chờ, phòng chờ	2
		+ Ghế ngồi được bố trí đủ và sắp xếp gọn gàng, thuận tiện	
		+ Tranh ảnh trang trí đẹp treo ở vị trí phù hợp	
		+ Có giá/kệ để các tài liệu truyền thông về chăm sóc, giữ gìn sức khỏe, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch	
		+ Có ti vi hoặc màn hình điện tử để cung cấp thông tin cho	

		KH,...	
		+ Có cây xanh, chậu hoa, cây cảnh	
30	C4	Các phòng gọn gàng	2
		+ Đảm bảo các vật dụng cá nhân luôn sạch sẽ,	
		+ Bàn ghế, dụng cụ sạch sẽ, không bị hoen rỉ, hỏng hóc	
		+ Sắp xếp đồ đạc/tư trang của khách hàng gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.	
		+ Tranh ảnh trang trí đẹp treo ở vị trí phù hợp.	
+ Có ti vi hoặc màn hình điện tử để KH giải trí			
31	C5	Khu vực gửi xe	2
		+ Có khu vực riêng để xe cho cán bộ y tế và khách hàng	
		+ Có biển chỉ dẫn lối đi, có kẻ vạch và sắp xếp gọn gàng	
		+ Có mái che, có điện chiếu sáng vào ban đêm	
+ Đảm bảo an toàn phòng, chống cháy nổ			
32	C6	Trang phục NVYT, KH	1
		+ Nhân viên y tế đeo biển tên và mặc đồng phục sạch đẹp	
		+ KH được cung cấp các phương tiện cho việc gửi mẫu...sạch sẽ.	
		Tổng cộng	100